



Y TẾ

3-2017

THỪA THIÊN HUẾ

TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE - SỞ Y TẾ



**KỈ NIỆM 62 NĂM NGÀY THẦY THUỐC VIỆT NAM
(27/02/1955 - 27/02/2017)**



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Mùa xuân Canh Ngọ 1930

Nguyễn Xuyên

Cuối tháng 3-1929, tại nhà số 5D Hàm Long (Hà Nội), chi bộ cộng sản đầu tiên ở trong nước gồm bảy đảng viên, do Trần Văn Cung làm bí thư, được thành lập.

Ba tháng sau đó, Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời ngày 17-6-1929, tại nhà số 312 phố Khâm Thiên, Hà Nội. Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời, tại Việt Nam còn xuất hiện hai tổ chức cộng sản nữa: An nam Cộng sản Đảng (7-1929) và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9-1929).

Quốc tế Cộng sản đã chỉ rõ: “Nhiệm vụ quan trọng nhất và cấp bách nhất của tất cả những người cộng sản Đông Dương là thành lập một đảng cách mạng có tính chất giai cấp của giai cấp vô sản, nghĩa là một đảng cộng sản có tính chất quần chúng ở Đông Dương. Đảng đó phải chỉ có một và là tổ chức cộng sản duy nhất ở Đông Dương” (1)

Thời gian này, Nguyễn Ái Quốc từ một cơ sở ở Thái Lan, đáp xe lửa đi Băng Cốc, rồi xuống tàu thủy đến Singapore, rồi chuyển sang một con tàu khác đến Hương Cảng (Trung Quốc) vào ngày 23-12-1929.

Các đồng chí Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Phong đã ra tận cảng biển bí mật đón Người. Sau khi thống nhất với các đồng chí của mình về Hội nghị thành lập Đảng, Người tìm gặp các đồng chí trong Đảng Cộng sản Trung Quốc và Tỉnh ủy Quảng Đông để đề nghị được giúp đỡ bảo đảm an toàn cho Hội nghị.

Các đồng chí đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc đã cử một đồng chí đóng vai trò người nhà của Nguyễn Ái Quốc lo việc thuê nơi ăn nghỉ, hội họp cho các đại biểu.

Hơn một tháng trước đó, ngày 11 tháng 11 năm 1929, tòa án Nam Triều ở Vinh (Nghệ An), theo lệnh nhà cầm quyền Pháp, đã kết án tử hình vắng mặt Nguyễn Ái Quốc.

Hội nghị họp từ ngày 3 tháng 2 tức mùng 5 Tết Canh Ngọ 1930 đến ngày 7-2-1930, tại Cửu Long gần Hương Cảng (Trung Quốc) dưới sự chủ

trì của Nguyễn Ái Quốc, bí danh Vương, đại diện Quốc tế Cộng sản. Phiên họp đầu tiên được khai mạc tại một căn buồng khách sạn loại hai, nơi nghỉ trọ của phần lớn đại biểu. Có ngày, cuộc họp lại chuyển ra một khán đài của sân vận động Cửu Long, nhân một trận bóng đá. Tại đây, hàng nghìn người đang reo hò cổ vũ cho trận bóng đá, không ai biết rằng bên cạnh họ có bảy người cộng sản Việt Nam đang thảo luận những vấn đề hệ trọng của đất nước mình.

Tham dự Hội nghị có Trịnh Đình Cửu, bí danh Chí và Nguyễn Đức Cảnh, bí danh Trọng, đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng; Châu Văn Liêm, bí danh Việt và Nguyễn Thiệu, bí danh Nghĩa, đại biểu của An Nam Cộng sản Đảng. Ngoài ra, còn có Lê Hồng Sơn tức Lê Văn Phan, tức Vũ Hồng Anh, bí danh Đổ và Hồ Tùng Mậu, bí danh Lương, là những người trong chi bộ An Nam Cộng sản Đảng hoạt động ở Trung Quốc, tham dự một số buổi. Các đại biểu nhất trí hợp nhất Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng để lập một đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ tóm tắt của Đảng và Điều lệ tóm tắt của các hội quần chúng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo. Những văn kiện này là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, các Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản về phong trào giải phóng dân tộc, đề ra đường lối đúng đắn cho cách mạng Việt Nam phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của đất nước.

Hội nghị cũng đã bầu Ban Chấp hành Trung ương lâm thời gồm bảy ủy viên.

Nhân Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc đã ra Lời kêu gọi nhân dân Việt Nam tham gia cách mạng.

Ngày cuối cùng của Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc đã tổ chức một cuộc liên hoan nhỏ ngay tại phòng

(Xem tiếp trang 4)

10 SỰ KIỆN NỔI BẬT CỦA NGÀNH Y TẾ NĂM 2016

1. Năm 2016, ngành Y tế được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Y tế, sự phối hợp có hiệu quả của các ban ngành, đoàn thể. Nhờ vậy sự nghiệp y tế tỉnh nhà đã không ngừng phát triển đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong tình hình mới. Với những nỗ lực của tập thể cán bộ nhân viên, ngành Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế đã được UBND tỉnh tặng cờ thi đua là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2016.

2. Ngành Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế được UBND tỉnh và Bộ Y tế đánh giá cao về công tác Y tế Dự phòng: Công tác phòng chống dịch bệnh đạt hiệu quả cao, là một trong các tỉnh miền Trung không có các bệnh dịch nguy hiểm xảy ra; bệnh dịch sốt xuất huyết được khống chế hiệu quả, có số ca mắc thấp nhất. Nâng cao công tác kiểm dịch y tế: tàu, sân bay. Chỉ đạo điều hành tốt công tác ATVSTP. Đặc biệt xảy ra sự cố môi trường biển ở 4 tỉnh miền Trung đã tham mưu chỉ đạo tốt việc giám sát và tăng cường thông tin, tuyên truyền kiến thức về an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm, nâng cao trách nhiệm chuyển đổi hành vi trong sử dụng thực phẩm nên đã góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội địa phương.

3. Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh uỷ và kế hoạch của UBND tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đến nay 100% đơn vị trong ngành Y tế đã áp dụng hệ thống mạng WAN, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, triển khai tốt dịch vụ công trực tuyến ở mức 3 và mức 4. Nhờ đẩy mạnh, triển khai ứng dụng CNTT trong mỗi đơn vị và trong toàn ngành nên hệ thống thông tin y tế đã được thay đổi nhiều, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh và chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.



TS. BS Nguyễn Nam Hùng - Giám đốc Sở Y tế trao giấy khen cho các đơn vị có thành tích xuất sắc năm 2016 (Ảnh: CK)

4. Năm 2016, ngành Y tế đã phối hợp với Sở Nội vụ tỉnh xếp hạng các đơn vị y tế trong toàn ngành đã được UBND tỉnh phê duyệt, trong đó có 1 đơn vị được thăng hạng I và 3 đơn vị sự nghiệp được thăng hạng II đó là Trung tâm Chăm sóc SKSS, Bệnh viện Mắt Huế, Bệnh viện Thành phố Huế và Bệnh viện Hương Trà.

5. Ngành Y tế tiếp tục củng cố, phát triển và hoàn thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở: đưa hệ thống bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tỉnh đi vào hoạt động có hiệu quả; tích cực đẩy mạnh các hoạt động phát triển YHCT tỉnh, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh - chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân tại các trạm y tế xã. Mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh về bảo hiểm y tế được mở rộng đã đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho trên 93% người dân có thẻ BHYT trên địa bàn tỉnh.

6. Đáp ứng việc thông tuyến KCB bằng BHYT trong triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 37/2016/TTLT-BYT- BTC về thu giá dịch vụ y tế cho người có thẻ BHYT. Đến nay tỉnh Thừa Thiên Huế là 01 trong 16 tỉnh được thu theo mức giá 01/7/2016 bao gồm giá của dịch vụ, giá phụ cấp đặc thù và lương kể từ ngày 15/8/2016. Quá trình triển khai ngành đã thực hiện đúng các qui trình

và các hướng dẫn của BHYT, UBND tỉnh cũng như của BHXH.

7. Hệ thống tổ chức mạng lưới khám chữa bệnh và dự phòng của địa phương tiếp tục được củng cố và phát triển ở tất cả các tuyến, ngành Y tế đã đầu tư mới và nâng cấp sửa chữa cho các cơ sở xuống cấp như: BV Phục hồi chức năng, Trung tâm Giám định Pháp Y, Chi cục VSATTP.

8. Trong thời gian qua, Sở Y tế đã mở các lớp đào tạo nâng cao lý luận chính trị, đào tạo BS chuyên khoa định hướng y học gia đình. Số lượng công chức, viên chức tham gia đào tạo ngày càng tăng. Số công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đều căn cứ vào nhu cầu cụ thể của từng đơn vị nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của

từng cơ quan và toàn ngành nói chung.

9. Hướng đến sự hài lòng người bệnh là mục tiêu phấn đấu của tất cả các đơn vị KCB, đến nay đã có 80% đơn vị có điểm “Cải tiến chất lượng bệnh viện” đạt trên mức 3.2 điểm. Đây là mức điểm khẳng định chất lượng thương hiệu của một BV; đồng thời cũng là nền tảng để tiếp tục duy trì phát triển, nâng cao chất lượng KCB, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh.

10. Năm 2016, 100% Trung tâm y tế huyện/thị/thành phố đã đảm bảo tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động theo hướng dẫn của Thông tư 37/2016/TT- BYT về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương./.

Mùa xuân Canh Ngọ 1930 (Tiếp theo trang 2)

ở của mình. Người xúc động nói: “Các đồng chí! Hôm nay là ngày lịch sử của chúng ta. Lê-nin vĩ đại đã nói: Chỉ Đảng nào có được một lý luận tiên phong, mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong. Bây giờ, chúng ta đã có một Đảng như thế rồi - Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam. Nhân dân ta từ xưa đã có truyền thống đấu tranh anh dũng, nhưng suốt những năm ấy, nhân dân ta lại thiếu người cầm lái sáng suốt. Giờ đây, Đảng của chúng ta phải gánh lấy vai trò này, và tôi tin rằng Đảng ta sẽ dẫn dắt nhân dân ta đến thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do cho Tổ quốc thân yêu”.

Nhân Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc ra Lời kêu gọi nhân dân Việt Nam tham gia cách mạng.

Về sự kiện mùa Xuân Canh Ngọ 1930, Đảng ta ra đời, lúc đó Bác Hồ vừa đúng 40 tuổi, nhà thơ Tố Hữu viết:

“Bác về kia ! Đảng đã ra đời
Trải mấy phong trần tuổi bốn mươi
Tay Bác cầm tay đồng chí trẻ
Tiến lên ! Thời đại giục chân người”.

Ngày 24-2-1930, theo yêu cầu của Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, Ban Chấp hành

Trung ương lâm thời của Đảng đã ra Quyết định chấp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Cuộc vận động thành lập Đảng được hoàn thành vào tháng 10-1930, khi Hội nghị Trung ương lần thứ nhất được tiến hành, thông qua Luận cương chính trị và bầu Ban Chấp hành Trung ương chính thức do Trần Phú làm Tổng Bí thư. Hội nghị đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Đánh giá ý nghĩa của sự kiện thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương vào đầu năm 1930. Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng” (2)

Thành công của Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã làm sáng tỏ thêm tầm cao tư tưởng và phương pháp lãnh đạo của Nguyễn Ái Quốc. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta./.

DANH SÁCH 15 THẦY THUỐC THUỘC TỈNH THỪA THIÊN HUẾ ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC PHONG TẶNG DANH HIỆU “THẦY THUỐC ƯU TÚ” LẦN THỨ 12

(Quyết định số 367/QĐ-CTN, ngày 24 tháng 02 năm 2017)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị
		Nam	Nữ	
1	Bác sĩ chuyên khoa 1 Trần Đại Ái	1964		Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ - Trung tâm Y tế huyện Phú Vang, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
2	Dược sĩ chuyên khoa 1 Lê Viết Bắc	1968		Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
3	Bác sĩ chuyên khoa 2 Tôn Thất Chiêu	1960		Chi cục trưởng Chi cục DS-KHHGĐ tỉnh, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
4	Thạc sĩ. Huỳnh Văn Hảo	1963		Phó Giám đốc, Trung tâm Y tế Dự phòng, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
5	Thạc sĩ Phan Thị Liên Hoa		1962	Trưởng khoa Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Dự phòng, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
6	Thạc sĩ Hồ Hữu Hoàng	1969		Đội trưởng Đội Y tế Dự phòng - Trung tâm Y tế huyện Phú Vang, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
7	Thạc sĩ Hà Văn Hoàng	1963		Phó Trưởng khoa Sức khỏe nghề nghiệp, Trung tâm Y tế Dự phòng, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
8	Bác sĩ chuyên khoa 1 Hoàng Thị Phương Lan		1963	Giám đốc Trung tâm DS-KHHGĐ thành phố Huế, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
9	Bác sĩ chuyên khoa 2 Nguyễn Đắc Ngọc	1963		Trưởng phòng - Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
10	Thạc sĩ. Hoàng Trọng Quý	1973		Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Vang, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
11	Thạc sĩ. Lê Hữu Sơn	1966		Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm PC HIV/AIDS, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
12	Thạc sĩ. Nguyễn Lê Tâm	1967		Phó Giám đốc Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
13	Bác sĩ chuyên khoa 2 Nguyễn Hữu Thám	1958		Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
14	Bác sĩ chuyên khoa 1 Cao Thuyết	1965		Đội trưởng Đội Y tế Dự phòng, Trung tâm Y tế huyện Phong Điền, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế
15	Thạc sĩ Đoàn Thị Minh Xuân		1963	Phó Giám đốc Bệnh viện Phục hồi chức năng, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế

SỞ Y TẾ: XẾP THỨ 2 VỀ MỨC ĐỘ ỨNG DỤNG CNTT TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2016

Ths. Nguyễn Đào – Sở Y tế



Đ/c Phan Ngọc Thọ - PCT Thường trực UBND tỉnh trao cờ lưu niệm cho các đội tham gia hội thi ứng dụng CNTT ngành Y tế lần thứ I

Trong những năm qua với sự quan tâm và chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Sở Y tế, sự phối hợp và hỗ trợ hiệu quả của các đơn vị liên quan, đặc biệt là Bộ Y tế và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm tin học hành chính, Sở Y tế đã triển khai đẩy mạnh ứng dụng CNTT và đã đạt được kết quả bước đầu rất quan trọng. Việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNTT trên tất cả các lĩnh vực đã góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành.

Trong năm 2016, Sở Y tế triển khai DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và triển khai hệ thống mạng WAN, Phần mềm quản lý văn bản điều hành của UBND tỉnh và sử dụng chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ, cụ thể kết quả như sau:

+ 56/57 TTHC đạt DVC mức độ 4 (đạt 98,2%).

+ 100% hồ sơ điều được số hóa và xử lý theo quy trình nội bộ.

+ Số lượng hồ sơ từ ngày 04/5/2016 đến 31/12/2016: Số hồ sơ đăng ký DVC trực tuyến là 1.240 hồ sơ, trong đó tổng số hồ sơ giải quyết là 893 hồ sơ; số hồ sơ thực hiện hoàn toàn theo dịch vụ công mức độ 4 là: 38 hồ sơ chiếm (4,3%); doanh nghiệp ngoài tỉnh chiếm 15%.

+ 100% đơn vị vận hành hệ thống WAN và Phần mềm quản lý VB & ĐH của UBND tỉnh, sử dụng chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ.

+ 100% văn bản đi, văn bản đến đã liên thông dữ liệu trong toàn ngành và trong toàn tỉnh.

Ngoài ra, trong năm Sở Y tế chỉ đạo triển khai khá

đồng bộ các hệ thống ứng dụng phục vụ công tác khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm.

Với những kết quả nổi bật trong năm 2016 Sở Y tế là tập thể được Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai UDCNTT và Dịch vụ công trực tuyến năm 2016. Và năm đầu tiên Sở Y tế xếp thứ nhì đạt 849,3 điểm (sau Văn phòng UBND tỉnh) về kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2016.

Để đạt được những kết quả đó, trong quá trình triển khai và thực hiện Sở Y tế đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

- Nắm và thực hiện với tinh thần chỉ đạo của lãnh đạo là: CCHC phải gắn liền ứng dụng CNTT, ISO là quá trình xuyên suốt. Với phương châm 3 hơn “Nhanh hơn, Hợp lý hơn, Thân thiện hơn”; đối với người dân “Thân thiện, đúng hẹn và đơn giản”.

- Sở Y tế đã thực hiện: lấy người dân, doanh nghiệp, tổ chức và cán bộ công nhân viên làm trọng tâm để triển khai các ứng dụng CNTT; sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Sở Y tế; cán bộ tham mưu trực tiếp phải có năng lực, nhiệt huyết, yêu nghề, yêu ngành; sự vào cuộc chủ động và thực hiện nghiêm túc, gương mẫu của cán bộ, các đơn vị trong toàn ngành Y tế; quán triệt, vận dụng sáng tạo các chủ trương, chính sách và hỗ trợ của Bộ Y tế và Tỉnh ủy, UBND tỉnh vào thực tiễn; xem trọng việc kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ triển khai đẩy mạnh ứng dụng CNTT với nhiệm vụ chính trị của ngành; phối hợp nhịp nhàng với các đơn vị chuyên môn của UBND tỉnh (Sở Thông tin & Truyền thông, Trung tâm tin học hành chính). Thường xuyên, chủ động nắm bắt thông tin kịp thời từ người dân, doanh nghiệp, tổ chức và các đơn vị trong toàn ngành. Để có hướng điều chỉnh, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát nội dung thực hiện.

Trong giai đoạn tiếp theo, đặc biệt năm 2017 Sở Y tế quyết tâm thực hiện thành công Quyết định 445/QĐ-BYT ngày 05/02/2016 của Bộ Y tế về Kế hoạch Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020 của Bộ Y tế; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 07/10/2015 về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế./.

Chương trình hành động Truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số: Chuyển hướng trọng tâm sang Dân số và Phát triển

Lê Hy - Chi cục Dân số-KHHGD

Vừa qua, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 7539/QĐ-BYT phê duyệt Chương trình hành động Truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số và Phát triển giai đoạn 2016-2020 với nhiều nội dung quan trọng, trong đó đáng chú ý là chuyển trọng tâm của công tác DS-KHHGD từ Dân số - KHHGD sang Dân số và Phát triển.

Chương trình hành động Truyền thông chuyển đổi hành vi (TTCĐHV) về DS-KHHGD giai đoạn 2011 - 2015 đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng. Về cơ bản, kết quả thực hiện mục tiêu của Chương trình là đã tạo được môi trường xã hội ngày càng đồng thuận, ủng hộ cao; nhận thức, thái độ, kỹ năng lựa chọn, thực hiện các hành vi có lợi và bền vững về DS-KHHGD của các nhóm đối tượng được nâng cao hơn trước. Kết quả này góp phần quan trọng vào việc thực hiện thành công Chiến lược DS-SKSS Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về DS-KHHGD.

Các mục tiêu cụ thể của Chương trình hành động TTCĐHV về Dân số và Phát triển giai đoạn 2016 - 2020 là nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành của các nhóm đối tượng về sàng lọc trước sinh và sơ sinh; tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân; không kết hôn sớm; không kết hôn cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi nhằm góp phần nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường hiểu biết và thay đổi hành vi về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, tạo dư luận xã hội ủng hộ những người phát hiện, ngăn chặn các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi, góp phần giảm mất cân bằng giới tính khi sinh. Nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành của các nhóm đối tượng về thực hiện hiệu quả kế hoạch hóa gia đình, giảm sự chênh lệch bất lợi về mức sinh giữa các địa phương, góp phần duy trì mức sinh thay thế trong phạm vi cả nước. Tăng cường lồng ghép các vấn đề dân số trong chính sách, kế hoạch phát triển



Người dân huyện Nam Đông tham gia lễ phát động chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ CSSKSS - KHHGD năm 2017

kinh tế - xã hội; phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng, thích ứng với quá trình chuyển đổi nhân khẩu học để phát triển bền vững về kinh tế - xã hội.

Chương trình hành động TTCĐHV về Dân số và Phát triển giai đoạn 2016 - 2020 được triển khai với nhiều giải pháp như nâng cao kiến thức, vai trò của lãnh đạo Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể đối với công tác dân số và phát triển. Tăng cường truyền thông chuyển đổi hành vi dưới mọi hình thức, nội dung truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển bao gồm: phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; giới thiệu, hướng dẫn chiến lược, chương trình, kế hoạch và các văn bản quản lý, điều hành; các kiến thức chuyên môn cần thiết; những sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, có hiệu quả trong thực hiện; những gương tốt, việc tốt và phê phán các sai trái, yếu kém, các vi phạm về công tác dân số và phát triển. Đẩy mạnh truyền thông của các cơ quan truyền thông đại chúng trong việc TTCĐHV về dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin bài, sách, ảnh hoặc sự kiện truyền thông và lồng ghép nội dung truyền thông

(Xem tiếp trang 10)

BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN ĐÌNH DẬU 2017

ThS. Dương Xuân Hồng - Chi cục ATVSTP

Thực hiện Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Đinh Dậu và mùa Lễ hội Xuân 2017. Ngay từ tháng 01.2017, Sở Y tế đã phối hợp với các ban ngành liên quan thành lập Đoàn thanh kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm tra các cơ sở chế biến, kinh doanh các sản phẩm phục vụ Tết.



Đoàn kiểm tra liên ngành đang kiểm tra các sản phẩm phục vụ Tết tại siêu thị Big C

Tết Nguyên đán là thời điểm tiêu thụ thực phẩm lớn nhất trong năm, nhất là các thực phẩm thịt và sản phẩm từ thịt, cá, trứng, bánh, mứt, kẹo, rượu bia, nước giải khát, các loại hạt có dầu... Để đáp ứng nhu cầu của thị trường, nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm cũng gia tăng việc sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, bên cạnh những hàng hóa đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm, thị trường Tết là cơ hội cho những hàng hóa trôi nổi không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo các yêu cầu về an toàn thực phẩm. Thói quen người dân tích trữ thực phẩm và tự chế biến những món ăn và việc bảo quản thực phẩm không đúng cách dễ gây nên ngộ độc thực phẩm. Bên cạnh đó, thời tiết nóng ẩm không thuận lợi, đây là những yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến việc bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm. Do vậy, để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu, phục vụ người dân đón Tết vui Xuân an toàn bảo đảm sức khỏe, đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của các cấp

chính quyền, các cơ quan chức năng trong công tác này. Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của Tỉnh đã lập Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu với mục tiêu chung là kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu và mùa Lễ hội Xuân 2017. Đồng thời tiến hành nhiều hoạt động để đảm bảo an toàn thực phẩm như:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về an toàn thực phẩm: huy động tối đa các kênh truyền thông như đài truyền hình, đài phát thanh, đài truyền thanh xã phường, báo chí để phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng đến người dân.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, tại các siêu thị, chợ đầu mối phân phối thực phẩm, cơ sở giết mổ gia súc gia cầm. Đoàn liên ngành của Tỉnh đã kiểm tra tại 82 cơ sở, xử phạt 04 cơ sở với số tiền 19 triệu đồng. Tại các huyện, xã cũng đã thành lập các đoàn kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm các chợ trung tâm trên địa bàn.

- Thường xuyên giám sát chất lượng các mặt hàng kinh doanh trên thị trường để cảnh báo sớm cho người tiêu dùng. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm đã tiến hành giám sát 42 mẫu thực phẩm các loại như rượu, chả, mứt... để giám sát chất lượng. Kết quả các mẫu đều đạt chất lượng yêu cầu. Trong thời gian Tết Nguyên đán Đinh Dậu không có trường hợp ngộ độc thực phẩm xảy ra.

Bên cạnh sự tích cực vào cuộc của các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm thì mỗi người dân là những người tiêu dùng thông thái, chọn lựa những thực phẩm an toàn, có nguồn gốc rõ ràng, được kiểm định để đảm bảo an toàn cho bản thân và xã hội, phối hợp với cơ quan chức năng tố giác các hành vi và cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm./.

Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác truyền thông và cung cấp thông tin y tế

Phương Huy – TT.TTGDSK

Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Thừa Thiên Huế là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế Thừa Thiên Huế, được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 20/8/1999 theo Quyết định số 896/QĐ-UB của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Đến nay, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe đã không ngừng đổi mới nâng cao chất lượng truyền thông giáo dục sức khỏe, góp phần quan trọng vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân của ngành y tế.

Từ khi thành lập cho đến nay, bộ máy nhân lực của đơn vị từng bước được kiện toàn. Hiện tại đơn vị có 14 cán bộ, viên chức và 3 phòng chức năng. Là đơn vị trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe trên địa bàn tỉnh. Thời gian qua, Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe (TTGDSK) đã đa dạng hoá các hoạt động, chủ động xây dựng và cung cấp, phổ biến kiến thức về phòng chống bệnh, nâng cao sức khỏe cho cộng đồng như phòng chống dịch bệnh, VSATTP, sử dụng thuốc an toàn hợp lý, phòng chống tai nạn thương tích, các bệnh không lây nhiễm, các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là các dịch bệnh mới nổi như cúm AH5N1, H7N9, Ebola, MERS-Cov, Zika... Đồng thời, Trung tâm TTGDSK thường xuyên tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về công tác y tế, tập trung vào các lĩnh vực: khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, công tác dược và trang thiết bị y tế, công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo, tập huấn chuyên môn. Thông tin phản ánh kịp thời các hoạt động của ngành Y tế tỉnh nhà về phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh, nêu gương người tốt việc tốt, đơn vị điển hình tiến tiến trong công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân trên ấn phẩm Bản tin Y tế, Thông tin Y tế và Trang thông tin điện tử của đơn vị và của ngành; trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Thừa Thiên Huế, Sức khỏe và Đời sống, chương trình phát thanh 60 phút bạn và tôi, chuyên mục truyền hình và phát thanh “Sức khỏe cho mọi người” trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Đặc biệt là các tin, bài trên trang thông tin điện tử của đơn vị đã thu hút một lượng lớn độc giả, sau hai năm hoạt động đã có hơn 2,5 triệu lượt người truy cập.



Cán bộ Trung tâm TTGDSK đang thực hiện chuyên mục truyền hình “Sức khỏe cho mọi người”.

Trong thời gian qua, Trung tâm TTGDSK Thừa Thiên Huế đã phối hợp với các đơn vị y tế trong ngành xây dựng các sản phẩm truyền thông như: áp phích, tờ rơi, pa nô, đĩa VCD, đĩa CD với nội dung đa dạng, phong phú. Tài liệu truyền thông này được cung cấp đến các tuyến y tế cơ sở và lực lượng y tế thôn, bản, tổ dân phố.

Từ hoạt động thiết thực này, công tác truyền thông giáo dục sức khỏe đã được các đơn vị chú trọng, các cấp lãnh đạo, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã có sự nhận thức sâu sắc về vị trí và tầm quan trọng của công tác truyền thông GDSK. Công tác truyền thông GDSK thực sự có ý nghĩa và gắn kết với hoạt động chuyên môn trong công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc bảo vệ và nâng cao sức khỏe người dân.

Đối với công tác chỉ đạo tuyến, Trung tâm TTGDSK đã tham mưu cho Sở Y tế và trực tiếp ban hành các văn bản chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị để tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh, KCB và các lĩnh vực khác kịp thời, hiệu quả. Phân công cán bộ phụ trách theo dõi hoạt động truyền thông ở các đơn vị để nắm bắt thông tin kịp thời. Tổ chức và duy trì các hoạt động giao ban hàng quý với tổ truyền thông của 9 trung tâm y tế huyện/thị/thành phố. Chỉ đạo mạng lưới truyền thông rộng rãi trong cộng đồng từ tuyến tỉnh đến thôn, bản, tổ dân phố. Hiện tại, mạng lưới làm công tác truyền thông GDSK tại 152 trạm y tế xã, phường, thị trấn hầu hết do bác sĩ trạm y tế đảm nhiệm. Khối các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã có 23 đơn vị thành lập tổ truyền thông.

Quá trình hoạt động đã khẳng định, công tác truyền thông giáo dục sức khỏe đã và đang góp phần quan

trọng vào kết quả đạt được của các chương trình, hoạt động y tế nói riêng và vào thành công của công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh nói chung. Ghi nhận những kết quả đạt được và nỗ lực không ngừng của Trung tâm TTGDSK Thừa Thiên Huế, đơn vị đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và UBND tỉnh tặng bằng khen vì những đóng góp trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Để nâng cao hơn nữa hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, theo Ths.Bs Phan Đăng Tâm – Giám đốc Trung tâm TTGDSK Thừa Thiên Huế, trong thời gian tới công tác truyền thông cần tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Tăng cường các hoạt động truyền thông vận động nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội, các ban ngành, đoàn thể liên quan trong việc xây dựng, phổ biến và thực thi các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác y tế.

2. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông cung cấp thông tin y tế giúp người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe để người dân và cộng đồng: chủ động phòng chống bệnh và các dịch bệnh; ủng hộ và tham gia phong trào vệ sinh yêu nước – nâng cao sức khỏe nhân dân, đảm bảo an toàn thực phẩm; hưởng ứng phong trào người Việt Nam dùng thuốc Việt Nam; ủng hộ thực hiện điều chỉnh giá dịch vụ y tế; tích cực tham gia lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; ủng hộ và chung tay thực hiện giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và làm tăng sự hài lòng của người bệnh; thực hiện tốt chính sách Dân số - KHHGĐ.

3. Đổi mới phương thức nâng cao chất lượng hiệu quả công tác truyền thông cung cấp thông tin y tế. Thực hiện tốt về quy định phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; nâng cao năng lực, kỹ năng cung cấp thông tin của mỗi đơn vị cán bộ y tế; triển khai thực hiện đổi mới phong cách thái độ phục vụ người bệnh; đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn ngành y tế. Biểu dương kịp thời những tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chăm sóc, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4. Truyền thông kịp thời bằng nhiều hình thức, kết quả, thành tựu của ngành y tế tỉnh nhà, của Việt Nam đến người dân để khẳng định và tạo dựng niềm tin của người dân đối với ngành y tế, góp phần nâng cao vị thế, vai trò của y tế tỉnh nhà trong sự nghiệp và sứ mệnh bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đối với công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước./.

Chương trình hành động Truyền thông...

(Tiếp theo trang 7)

dân số và phát triển vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật. Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về dân số và phát triển qua internet, các trang web, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp của hệ thống DS-KHHGĐ các cấp. Khuyến khích các đơn vị tư vấn tham gia và mở rộng các hình thức tư vấn về dân số và phát triển, tạo điều kiện cho họ mở rộng phạm vi truyền thông và bảo đảm nội dung về quy định của pháp luật, chính sách, quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật của các vấn đề dân số và phát triển. Mở rộng các hình thức giáo dục, truyền thông thân thiện, phù hợp với vị thành niên, thanh niên. Đẩy mạnh tuyên truyền vận động, tạo môi trường đồng thuận, ủng hộ và cam kết thực hiện của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng. Nâng cao hiệu quả giáo dục dân số và phát triển.

Có thể thấy mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động TTCĐHV về dân số và phát triển giai đoạn 2016-2020 là rất nặng nề. Truyền thông để chuyển trọng tâm chính sách dân số từ KHHGĐ sang dân số và phát triển nhằm giải quyết toàn diện các vấn đề dân số cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước theo kết luận 119-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Việc thực hiện thành công Chương trình sẽ giúp các cá nhân, gia đình hay mọi người dân trong mọi lứa tuổi được nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất và có cơ hội phát triển sự nghiệp, học tập, hưởng thụ văn hóa thể thao, du lịch và nâng cao chất lượng cuộc sống thông qua kết quả thực hiện các chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình DS-KHHGĐ. Nhà nước, các cơ quan, các ngành, lĩnh vực, đoàn thể, tổ chức, đơn vị và cộng đồng vừa tham gia truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển vừa được thụ hưởng từ những lợi ích của nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất và đóng góp nguồn lực có hiệu quả của các thành viên để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, địa phương, cộng đồng và của từng cơ quan, ngành, đoàn thể, tổ chức, đơn vị./.

Người tốt việc tốt**Tâm huyết như bác sĩ Tín**

Minh Văn - Báo Thừa Thiên Huế

Với chuyên môn vững vàng, cùng với sự năng động nhiệt tình đam mê công việc, bác sĩ CK I Nguyễn Văn Tín, 38 tuổi, Trưởng khoa Sản, BV Phú Vang nhiều năm nay luôn được dân tin, đồng nghiệp quý.



Bác sĩ CK I Nguyễn Văn Tín kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh tại khoa Sản, BV Phú Vang

Tôi biết bác sĩ Tín qua lời giới thiệu của Ban Giám đốc BV Phú Vang. Từ lời nói đến nụ cười của anh làm tôi có sự cảm thiện ngay ban đầu khi chuyện trò. Bác sĩ Tín quê ở xã Vinh Thanh (Phú Vang), nhiều năm liền là học sinh giỏi của Trường PTTH Vinh Lộc (Phú Lộc). Với thành tích ấy, anh được chuyển thẳng vào Trường Đại học Y Dược Huế - cái nghề mà theo nhiều người cho rằng sẽ vất vả và cho hoàn cảnh nghèo khó, nhưng vì sự đam mê của bản thân và ước vọng gia đình nên anh muốn dấn thân, cống hiến.

Tốt nghiệp Đại học Y Dược Huế vào năm 2002, với tấm bằng chính quy loại giỏi, không chọn các bệnh viện có tên tuổi để có điều kiện để phát triển được năng lực, mà chàng trai trẻ Nguyễn Văn Tín quyết định trở về làm việc ở quê nhà-vùng quê hồi đó còn khó khăn, nhất là giao thông đi lại. Về BV Phú Vang, anh được phân vào làm việc tại phòng khám Đa khoa Phú Diên. Đây là phòng khám lớn thuộc Trung tâm huyện Phú Vang, với số lượng người bệnh luôn duy trì ở mức cao, do đời sống bà con sống vùng sông nước ven biển đầm phá. Bằng niềm say mê công việc, kiến thức được lĩnh hội và tinh thần cầu tiến, không bao lâu, anh tiếp cận, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Năm 2006, anh được chuyển lên công tác tại BV Phú Vang. Ở môi trường làm việc mới, anh đã để lại nhiều ấn tượng cho đồng nghiệp, lãnh đạo đơn vị bằng chuyên môn vững vàng và nhiệt tình, không nề hà trong công việc tại khoa Sản, BV Phú Vang. Năm 2008, anh được tuyển chọn đi học CK I sau khi đã lọt vào tầm ngắm của lãnh đạo để bổ sung, đào tạo đội ngũ y, bác sĩ chất lượng cao cho BV Phú Vang. Cũng thời gian này, anh có điều kiện tiếp cận, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn từ

các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài tỉnh. Từ đó anh khẳng định thêm uy tín chuyên môn và hiệu quả công việc của mình. Với những ca bệnh khó, phát hiện ngăn ngừa các dị tật thai nhi, đẻ non, sinh ngược, phẫu thuật mổ thai lần 2,3...là chuyện rất bình thường đối với anh.

Tận mắt chứng kiến anh cẩn thận, tỉ mỉ và tận tình khi khám, điều trị cho từng trường hợp ở tiền và hậu sản mới thấy hết được sự đồng cảm và trách nhiệm trước người bệnh. Bác sĩ Tín nâng niu, nhẹ nhàng từng trẻ sơ sinh đang nằm bên mẹ. Với những trường hợp bắt đầu lâm bồn thường gặp những cơn đau thất quân quai mà dân gian thường nói - không có đau gì bằng đau đẻ, bác sĩ Tín lại có kinh nghiệm ngoài việc chỉ định kiến thức y khoa, lại dành thời gian đàm tiếu nhằm tạo tâm lý, nhẹ nhàng cho chị em có niềm an ủi, sự phấn chấn trước khi "vào trận". Khi các trẻ chào đời cũng là thời gian mà bác sĩ Tín theo dõi tư vấn cho mẹ và người nhà để có chế độ chăm sóc, theo dõi đặc biệt trẻ. Mọi điều, theo bác sĩ Tín không được lơ là, chủ quan vì trẻ sơ sinh rất dễ nhiễm bệnh, nguy hiểm đến tính mạng...

Bác sĩ Tín chia sẻ: "Khoa Sản là ngành vất vả và trong tất cả các ngành. Bác sĩ phải luôn có mặt ở khoa bất kể mọi giờ giấc, thời gian, hoàn cảnh. Việc bà mẹ và bé đều nằm trong tay bác sĩ nên trách nhiệm, áp lực không nhỏ. Với lương tâm và trách nhiệm của người mặc blouse trắng, mình và các đồng nghiệp làm tất cả những gì có thể để mẹ, bé vuông tròn, người nhà nở nụ cười là mình mãn nguyện".

Hiện nay, với uy tín thương hiệu của BV Phú Vang thu hút 500-700 lượt bệnh đến khám mỗi ngày; trong đó

(Tiếp theo trang 15)

Người tốt việc tốt

Bác sĩ Ngà hết lòng chăm sóc sức khỏe cho người bệnh

Minh Văn Phái – TTYT Hương Trà

Năm 1991, Trạm Y tế xã Bình Điền đón nhận một bác sĩ (BS) mới, BS Nguyễn Ngà - một bác sĩ trẻ đầy nhiệt huyết với nghề y. Năm 2012, anh rời Trạm Y tế xã Bình Điền để nhận sự điều động của Sở Y tế về công tác tại Bệnh viện Đa khoa Bình Điền. Không lâu sau đó, anh được lãnh đạo bệnh viện bổ nhiệm làm Trưởng khoa Cận lâm sàng. Trải qua 27 năm công tác dù ở cương vị nào anh vẫn thế: lối sống giản dị, chân tình, giàu lòng nhân ái và hết lòng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân!

Sinh ra và lớn lên ở xã Bình Điền, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế: miền đất vốn còn nhiều khó khăn lúc bấy giờ về kinh tế cũng như vị trí địa hình. Thế nhưng, những khó khăn đó không làm nhụt ý chí học tập và vươn lên của một thanh niên trẻ hiếu học như anh. Ngày đó, thi đậu vào trường Trung học phổ thông chuyên Quốc học Huế là mơ ước của bao nhiêu học sinh vùng xã. Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chàng trai Nguyễn Ngà đã nuôi ước mơ riêng của mình. Anh mơ ước trở thành bác sĩ để phục vụ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt là ở vùng miền núi - nơi mà anh đã sống, lớn lên và chứng kiến bao nhiêu khó nhọc của người dân khi đau ốm. Và ước mơ của anh đã trở thành hiện thực bằng sự nỗ lực học tập của bản thân. Sau khi tốt nghiệp y khoa, anh được điều động về công tác tại Trạm Y tế xã Bình Điền.

Kể từ khi về nhận công tác tại đây, anh luôn thể hiện tốt trách nhiệm của người thầy thuốc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được lãnh đạo Trung tâm Y tế Hương Trà tin yêu, đồng nghiệp quý mến và người dân cảm phục. Từ công tác chăm sóc người bệnh đến các chương trình y tế quốc gia anh đều hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Không những người dân ở đây đánh giá cao về công tác chuyên môn mà còn biết đến anh với sự thăm khám và chăm sóc để làm hài lòng người bệnh. Để nâng cao trình độ chuyên môn, năm 2006 anh được lãnh đạo tạo điều kiện cử đi học Bác sĩ chuyên khoa I tại Trường Đại học Y Dược Huế.



Bác sĩ Nguyễn Ngà đang đọc phim chụp X quang

Sau khi tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa I, anh được Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà tiếp tục bổ nhiệm làm trưởng Trạm Y tế xã Bình Điền. Ngoài công tác quản lý, anh còn làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tại đây. Trải qua nhiều năm công tác, anh đã cấp cứu và chăm sóc rất nhiều người qua khỏi cơn nguy kịch, bằng tất cả tâm huyết, giữ trọn nhân cách cao đẹp và y đức của người thầy thuốc.

Năm 2012 do nhu cầu công tác, anh được Sở Y tế điều động sang công tác tại Bệnh viện Đa khoa Bình Điền và được bổ nhiệm Trưởng khoa Cận lâm sàng, với vị trí người làm công tác quản lý, anh luôn nỗ lực hết mình để xây dựng khoa Cận Lâm sàng nói chung và bệnh viện nói riêng ngày càng phát triển. Nhiệm vụ chính của anh là trực tiếp đọc phim X quang để chẩn đoán hình ảnh và đọc điện tim. Để xứng tầm với một bác sĩ bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, BS Ngà không quản ngại khó khăn để tham gia các lớp tập huấn chuyên ngành của Bệnh viện Trung ương Huế và Trường Đại học Y Dược Huế tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn. Ngoài ra anh cũng thường xuyên học tập, trao đổi kinh nghiệm với các bác sĩ có chuyên môn cao trong bệnh viện để tham gia khám bệnh và trực cấp cứu nội viện nhằm chăm sóc tốt bệnh nhân. Trên cương vị mới, anh đã phấn đấu hết mình cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân và sự phát triển của bệnh viện. Trải qua 27 năm khoác trên mình chiếc áo blouse trắng, anh đã cứu rất nhiều người khỏi bệnh và cấp cứu rất nhiều ca nguy hiểm, bằng tất cả tâm huyết của mình, với anh có quá nhiều câu chuyện trong công tác chăm sóc sức khỏe để lại nhiều kỷ niệm đẹp đối với người thầy thuốc và người bệnh, mà điển hình vào những ngày cuối năm 2016 có bệnh nhân Trần Xuân T, 80 tuổi ở thôn Bình Thuận xã Bình Điền thị xã Hương Trà đến khám bệnh với triệu chứng viêm da chàm loét mãn tính, hai chân bị sơ hóa và có nhiều vết chai hóa, bệnh nhân đã điều trị nhiều năm với các cơ sở khác nhưng không đỡ, sau đó được BS Ngà điều trị và căn bệnh đã khỏi,

(Tiếp theo trang 15)

VẤN ĐỀ BỆNH LAO KHÁNG THUỐC

Ths. Huỳnh Bá Hiếu- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi

Bệnh lao có từ rất xa xưa, dựa vào những tiến bộ của khoa học người ta cho rằng bệnh lao đã tồn tại từ 15.300 đến 20.400 năm. Từ thời Hippocrates (460-377 trước công nguyên) cho đến nửa đầu thế kỷ XIX con người chưa biết nhiều về nguyên nhân gây bệnh và cho rằng bệnh lao là một căn bệnh di truyền. Cho đến nửa sau thế kỷ XIX nhờ kết quả nghiên cứu của Villemin (1865) và đặc biệt là nghiên cứu của Robert Koch (1843-1910) con người mới biết được nguyên nhân gây ra bệnh lao là do vi khuẩn lao *Mycobacterium Tuberculosis* và từ đó đã mở ra kỷ nguyên điều trị bệnh lao sau này.

Sự phát minh ra các thuốc chữa lao vào những thập kỷ 40 - 60 của thế kỷ XX được coi là một trong những thành tựu lớn nhất của y học đối với công cuộc khống chế và thanh toán bệnh lao. Sau hơn nửa thế kỷ triển khai điều trị bệnh lao bằng các thuốc chống lao mới, loài người đang đối mặt với thực tế là vi khuẩn lao đã kháng lại các thuốc chống lao hiện đang dùng. Một tỷ lệ không nhỏ vi khuẩn lao kháng đồng thời nhiều loại thuốc chống lao có hiệu lực diệt khuẩn mạnh hiện đang sử dụng, trong đó đặc biệt là Isoniazid (H) và Rifampicin (R), được gọi là vi khuẩn lao kháng đa thuốc (Multi Drug Resistant – MDR).

Theo Thông cáo báo chí của Chương trình chống lao quốc gia (CTCLQG) Việt Nam đứng thứ 14 trong 30 nước có số bệnh nhân Lao cao nhất trên toàn cầu và xếp thứ 11/30 nước có gánh nặng bệnh Lao kháng đa thuốc, hàng năm có khoảng 16 nghìn người tử vong vì bệnh Lao.

Bệnh lao kháng đa thuốc đã và đang trở thành gánh nặng cho công tác chống lao của nhiều quốc gia, trở thành vấn đề sức khỏe cộng đồng, đe dọa thành quả của công tác chống lao. Theo đánh giá của Tổ chức Y tế Thế giới, dịch tễ lao ở Việt Nam vẫn còn ở mức cao; có gần 6000 bệnh nhân lao đa kháng thuốc; đáng lo ngại là có gần 6% là Lao siêu kháng thuốc. Tỷ lệ lao kháng đa thuốc trong số bệnh nhân lao mới là 4,0%, trong số bệnh nhân điều trị lại là 23,3%, tỷ lệ lao siêu kháng thuốc trong số bệnh nhân lao kháng đa thuốc là 5,6%.

Nhiều nghiên cứu về nguyên nhân gây nên sự kháng thuốc lao trong cộng đồng cho thấy sự kháng thuốc gây ra là do đột biến gen của vi khuẩn lao, bệnh nhân và thầy thuốc.

+ Đột biến gen trong nhân tế bào vi khuẩn, số lượng vi khuẩn lao trong tổn thương càng nhiều thì khả năng đột biến kháng thuốc càng cao, bệnh nhân bị nhiễm vi khuẩn lao đã kháng thuốc ngay từ đầu, một số trường hợp do cơ địa bệnh nhân không hấp thu tốt một số thuốc làm cho nồng độ thuốc lao trong máu thấp và đó là nguyên nhân gây ra tình trạng kháng thuốc.

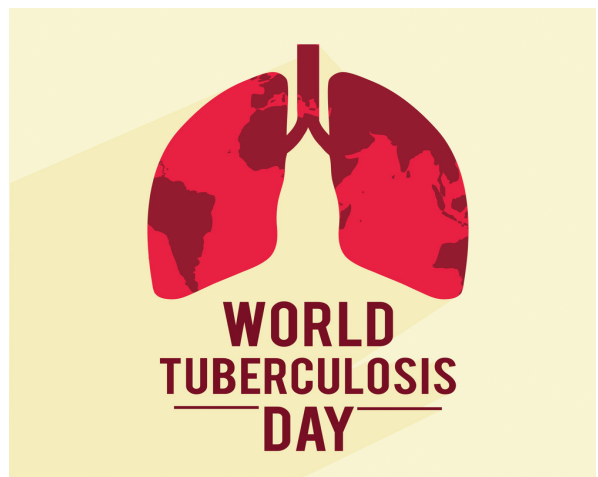
+ Về phía bệnh nhân: Không tuân thủ chế độ điều trị, dùng thuốc điều trị bệnh lý phối hợp làm cản trở sự hấp thu của thuốc lao (như các sulfamide hạ đường huyết làm giảm nồng độ Rifampicin trong máu).

+ Đối với cán bộ y tế: Chẩn đoán trễ, sự quản lý điều trị không hiệu quả, không thực hiện đúng chiến lược Điều trị có kiểm soát trực tiếp-DOT. Bên cạnh đó là vấn đề quản lý, cung ứng thuốc: Thiếu thuốc, cung ứng thuốc không đều đặn, thuốc không đảm bảo chất lượng.

Tình trạng Lao đa kháng chủ yếu được xác định là do người bệnh điều trị không đúng, không đủ, không tuân thủ chỉ định của bác sĩ; thầy thuốc không đủ thời gian để tư vấn cho bệnh nhân và chưa hỗ trợ tích cực cho người bệnh.

Để hoàn thành chiến lược kết thúc bệnh Lao, thời gian qua, Việt Nam đã ứng dụng thành công nhiều kỹ thuật mới mang tính đột phá trong chẩn đoán như kỹ thuật Gene-Xpert chỉ trong vòng 2 giờ có thể trả lời đồng thời: có vi khuẩn lao hay không, nhiều hay ít và vi khuẩn có kháng thuốc Rifampicin hay không. Đặc biệt, CTCLQG đã có thể điều trị Lao đa kháng thuốc, siêu kháng thuốc. Nhờ ứng dụng thành công những kỹ thuật hiện đại, năm 2015, cả nước đã phát hiện và điều trị cho tổng số 102.655 bệnh nhân lao, tỷ lệ điều trị khỏi cao trên 90%, vượt chỉ tiêu 85% của Tổ chức Y tế Thế giới. Việt Nam cũng đã phát hiện, thu dung và điều trị cho trên 2.000 trường hợp lao đa kháng thuốc mỗi năm với tỷ lệ thành công 70%, so với tỉ lệ điều trị chung trên toàn cầu chỉ là 50%. Hiệu quả của chiến lược phòng chống lao được Tổ chức Y tế Thế giới đánh giá tốt, tốc độ giảm hằng năm 4,6% số mắc và giảm 4,4% số tử vong từ năm 2000. Những năm gần đây tốc độ giảm tốt hơn vì chúng ta đã tăng tỷ lệ phát hiện từ 56% (2012) lên 77% (2015). Việt Nam, Brazil, Nam Phi là ba nước đi đầu trong chiến lược kết thúc bệnh Lao trên toàn cầu.

Nhằm đánh giá tình hình dịch tễ lao kháng đa thuốc, tầm soát phát hiện, chẩn đoán và điều trị bệnh nhân lao kháng đa thuốc, từ năm 2016 Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai xét nghiệm Gene-Xpert để phát hiện và thu dung điều trị bệnh nhân lao kháng đa thuốc./



Phổ biến pháp luật**LUẬT DƯỢC**

Luật Dược đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 06 tháng 4 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 gồm có 14 chương, 116 điều

Chương I:**Điều 6. Những hành vi bị nghiêm cấm**

1. Kinh doanh dược mà không có Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược hoặc trong thời gian bị đình chỉ hoạt động hoặc trong thời gian bị tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược.

2. Kinh doanh dược tại nơi không phải là địa điểm kinh doanh dược đã đăng ký.

3. Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc quy định tại Khoản 26 Điều 2 của Luật này và thuốc, nguyên liệu làm thuốc khác không đúng Mục đích hoặc cung cấp không đúng đối tượng mà cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép.

4. Kinh doanh dược không thuộc phạm vi chuyên môn được ghi trong Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược.

5. Kinh doanh dược thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Thuốc giả, nguyên liệu làm thuốc giả;
- b) Thuốc, nguyên liệu làm thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng; thuốc, nguyên liệu làm thuốc đã có thông báo thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thuốc, nguyên liệu làm thuốc không rõ nguồn gốc, xuất xứ; thuốc, nguyên liệu làm thuốc đã hết hạn dùng;
- c) Thuốc, nguyên liệu làm thuốc thuộc danh mục thuốc, nguyên liệu làm thuốc cấm nhập khẩu, cấm sản xuất;
- d) Thuốc thử lâm sàng;
- đ) Thuốc, nguyên liệu làm thuốc làm mẫu để đăng ký, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, tham gia trưng bày tại triển lãm, hội chợ;
- e) Thuốc, nguyên liệu làm thuốc chưa được phép lưu hành;
- g) Thuốc thuộc chương trình Mục tiêu quốc gia, thuốc viện trợ và thuốc khác có quy định không được bán;
- h) Bán lẻ thuốc kê đơn mà không có đơn thuốc; bán lẻ vắc xin;
- i) Bán thuốc cao hơn giá kê khai, giá niêm yết.

6. Làm giả, sửa chữa hồ sơ, giấy tờ, tài liệu, giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân trong các hoạt động về dược.

7. Thay đổi, sửa chữa hạn dùng của thuốc, trừ trường hợp thay đổi hạn dùng của thuốc quy định tại Khoản 3 Điều 61 của Luật này.

8. Hành nghề mà không có Chứng chỉ hành nghề dược hoặc trong thời gian bị tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề dược tại vị trí công việc quy định tại Điều 11 của Luật này.

9. Thuê, mượn, cho thuê, cho mượn hoặc cho người khác sử dụng Chứng chỉ hành nghề dược, Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược để hành nghề hoặc kinh doanh dược.

10. Quảng cáo trong trường hợp sau đây:

- a) Quảng cáo thuốc khi chưa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung hoặc không đúng với nội dung đã được xác nhận;
- b) Sử dụng chứng nhận chưa được Bộ Y tế công nhận, sử dụng lợi ích vật chất, lợi dụng danh nghĩa của tổ chức, cá nhân, các loại biểu tượng, hình ảnh, địa vị, uy tín, thư tín, thư cảm ơn để quảng cáo thuốc;
- c) Sử dụng kết quả nghiên cứu lâm sàng, kết quả nghiên cứu tiền lâm sàng, kết quả kiểm nghiệm, kết quả thử tương đương sinh học chưa được Bộ Y tế công nhận để quảng cáo thuốc.

11. Khuyến mại thuốc trái quy định của pháp luật.

12. Lợi dụng việc kê đơn thuốc để trục lợi.

13. Sản xuất, pha chế, bán thuốc cổ truyền có kết hợp với dược chất khi chưa được phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

14. Cấp phát, bán thuốc đã hết hạn dùng, thuốc bảo quản không đúng quy định ghi trên nhãn thuốc, thuốc đã có thông báo thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thuốc không rõ nguồn gốc, xuất xứ cho người sử dụng.

15. Thông tin, quảng cáo, tiếp thị, kê đơn, tư vấn, ghi nhãn, hướng dẫn sử dụng có nội dung dùng để phòng bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán bệnh, điều trị bệnh, giảm nhẹ bệnh, điều chỉnh chức năng sinh lý cơ thể người đối với sản phẩm không phải là thuốc, trừ trang thiết bị y tế.

16. Xuất khẩu dược liệu thuộc danh mục loài, chủng loại dược liệu quý, hiếm, đặc hữu phải kiểm soát khi chưa được phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền./.

Tâm huyết như bác sĩ Tín

(Xem tiếp trang 11)

khoa Sản đón không dưới 100 trường hợp sản phụ. Với vai trò “thủ lĩnh” trong khoa, bình quân mỗi năm, bác sĩ Tín cùng các đồng nghiệp điều trị, phẫu thuật, mổ sinh hơn 1.200 trường hợp; trong đó có 230-250 ca cấp cứu, bệnh khó. Trước đây có nhiều trường hợp phụ sản chuyển tuyến BV TW Huế, Bệnh viện Y Dược Huế nhưng bây giờ những trường hợp như vậy đều mong muốn được sinh tại BV Phú Vang nhờ sự “mát tay” của bác sĩ Tín.

Giỏi trong chuyên môn, vui vẻ, năng động nhiệt tình trong các hoạt động phong trào của bệnh viện, bác sĩ Tín luôn được đồng nghiệp tin tưởng, mến phục. Nhiều năm qua bác sĩ Tín được bình chọn chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và Giấy khen của Sở Y tế về hoàn thành xuất sắc công tác khám chữa bệnh ở đơn vị. Mới đây anh được lãnh đạo và đồng nghiệp tin nhiệm bầu làm Phó Chủ tịch Công đoàn Trung tâm Y tế huyện Phú Vang.

Bác sĩ CK II Trương Như Sơn, Giám đốc BV Phú Vang đánh giá: “Tuy là một bác sĩ trẻ, nhưng Tín rất năng động, có trình độ chuyên môn, tâm huyết với nghề, yêu thương người bệnh. Là một tấm gương sáng trong chuyên môn cũng như các hoạt động đoàn thể. Dù ở vai trò và vị trí nào bác sĩ Tín luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình”./.

Bác sĩ Ngà hết lòng chăm sóc...

(Tiếp theo trang 12)

sau khi ra viện bác đã viết một lá thư rất cảm động gửi hòm thư góp ý của bệnh viện với nội dung chân thành cảm ơn và khen ngợi BS Ngà và các y, bác sĩ đã tận tình điều trị và chăm sóc để căn bệnh của bác đã khỏi hẳn. Tâm sự với chúng tôi, anh nói “Dù ở vị trí nào thì anh cũng nguyện một lòng cống hiến trong công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân ở các xã miền núi thị xã Hương Trà và huyện A Lưới”.

BS Phan Lê Minh Tuấn, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Bình Điền nhận xét: “BS Ngà không những là người giỏi về chuyên môn, có tâm huyết, tận tụy với nghề nghiệp mà còn giàu lòng yêu thương người bệnh, được đồng nghiệp và người dân nơi đây yêu mến, bên cạnh đó anh luôn luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà cấp trên giao”.

Chính vì sự nỗ lực đó nên anh đã được chính quyền các cấp phong tặng nhiều danh hiệu như: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở liên tục từ năm 2012 đến nay. Năm 2016, anh được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng Bằng khen trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và nhiều danh hiệu khác. Đối với anh phần thưởng cao quý nhất chính là góp một phần nhỏ để chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân trên quê hương của chính mình./.

MỤC LỤC

- Mùa xuân Canh Ngọ 19302
- 10 sự kiện nổi bật của ngành Y tế năm 20163
- Danh sách 15 Thầy thuốc thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” lần thứ 125
- Sở Y tế: Xếp thứ 2 về mức độ ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2016 ...6
- Chương trình hành động Truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số: Chuyển hướng trọng tâm sang Dân số và Phát triển7
- Bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu 20178
- Trung tâm TTGDSK Thừa Thiên Huế: Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác truyền thông và cung cấp thông tin y tế.....9
- Tâm huyết như bác sĩ Tín..... 11
- Bác sĩ Ngà hết lòng chăm sóc sức khỏe cho người bệnh12
- Vấn đề bệnh lao kháng thuốc13
- Phổ biến pháp luật14

* Chịu trách nhiệm xuất bản và Trưởng Ban biên tập

TS.BS. Nguyễn Nam Hùng, Giám đốc Sở Y tế

* Phó Ban biên tập

ThS Hoàng Hữu Nam, Phó Giám đốc Sở Y tế
ThS Phan Đăng Tâm, Giám đốc Trung tâm TTGDSK

* Ủy viên

ThS Nguyễn Mậu Duyên, TP Nghiệp vụ Y, Sở Y tế
ThS Võ Đức Bảo, TP Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế
PGS.TS Nguyễn Đình Sơn, Giám đốc Trung tâm YTDP
BSCCKII Hầu Văn Nam, Phó Giám đốc Trung tâm TTGDSK
CN Thái Văn Khoa, Phó Giám đốc Trung tâm TTGDSK
CN Nguyễn Phương Huy, PP. GDSK-KTNN, Trung tâm TTGDSK

Chú thích ảnh bìa:

Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Cao thăm và tặng hoa chúc mừng
Sở Y tế ngày Thầy thuốc Việt Nam (NN)

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm Truyền thông
giáo dục sức khỏe 109 Phan Đình Phùng - Huế.
ĐT: 0234.3820439 - 0234.3829471

Email: t4ghue@gmail.com; tttdgsk@thuathienhue.gov.vn

* Ấn phẩm Y tế xuất bản mỗi quý một lần. In 400 bản, khổ 19 x 26,5 cm tại Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Thừa Thiên Huế, 57 Bà Triệu - Huế. Giấy phép xuất bản số: 25/GP-STTTT ngày 31/3/2017. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2017. Phát hành rộng rãi. TÀI LIỆU KHÔNG KINH DOANH

Hoạt động chào mừng Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02/2017 Và Quốc tế Phụ nữ 8/3



Tiến sĩ Nguyễn Nam Hùng - Giám đốc Sở Y tế phát biểu tại buổi tọa đàm



Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Cao thăm và chúc mừng Bệnh viện mắt Huế nhân dịp 27/02



Ds Lê Viết Bắc - Chủ tịch Công đoàn ngành Y tế, Phó Giám đốc Sở Y tế trao cờ lưu niệm cho các đội tham gia hội thi khéo tay cắm hoa



Giải Cầu lông đồng đội truyền thống lực lượng CBCNV-LĐ lần thứ XIII năm 2017